TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2019/DSST
Ngày: 05-7 - 2019
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nơi
2. Ông Trần Văn Bể

Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Giang - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2019/TLST- DS ngày 21 tháng 02 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXX-ST ngày 04 tháng 6 năm 2019, quyết định hoãn phiên tòa số 06/2019/QĐST-DS, ngày 21-6-2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2019/QĐST-DS, ngày 02-7-2019 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP V(VPBank)

Địa chỉ: Số 89 L1, phường L2, quận Đ, thành phố H.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ Phó giám đốc trung tâm pháp luật Ngân hàng SME và cá nhân (theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).
- Ông Phạm Tuấn A ủy quyền cho ông Nguyễn Huy Đ và ông Phạm Tuấn A - Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC (theo văn bản ủy quyền số 2664/2018/UQ-VPB, ngày 30/10/2018).

- **Bị đơn:** Ông Đinh Văn H, sinh năm 1979

Nơi ĐKHKTT: Thôn P2, xã T, huyện H, tỉnh T.

Nơi ở hiện nay: Thôn P3, xã T, huyện H, tỉnh T.

(Ông A có mặt, ông H vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là ông Phạm Tuấn A trình bày: Vào ngày 05-6-2017, ông Đinh Văn H có ký hợp đồng với Ngân hàng V (VPBank) hình thức hợp đồng là Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử, mã quản lý khách hàng là LN 1706190082540- LD 1717400868 và Văn bản xác nhận ngày 06-6-2017 với nội dung vay số tiền 70.000.000 đồng (Bẩy mươi triệu đồng).Vào ngày 23-6-2017 VPBank đã duyệt hồ sơ, chấp thuận cho ông Đinh Văn H vay số tiền 70.000.000 đồng được xác định trên cơ sở Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số TRPVN 0010266/201700/16, thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất 36%/năm, số tài khoản thanh toán 125748295, giải ngân qua tài khoản giải ngân số 125854796 ngày 23-6-2017, mục đích vay tiêu dùng. Theo thỏa thuận hợp đồng ông H có trách nhiệm trả nợ gốc và lãi cho VPBank kỳ trả nợ là ngày mùng 10 hàng tháng, kỳ trả nợ gốc và lãi đầu tiên vào ngày 10-7-2017 (bao gồm cả gốc và lãi). Ông H đã nhận đủ số tiền vay qua tài khoản giải ngân số 125854796. Quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã thanh toán cho VPbank tổng số tiền 6.484.677 đồng gồm tiền gốc là 3.075.170 đồng, tiền lãi là 3.409.507 đồng. Kể từ ngày 10-9-2017 ông H không thanh toán cho VPBank bất cứ khoản tiền nào nữa. VPBank đã nhiều lần thông báo đôn đốc yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông H không có bất kỳ phản hồi nào với VPBank. Vì ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên từ ngày 10-9-2017 VPBank đã chuyển số tiền nợ gốc chưa trả sang nợ quá hạn đối với ông H.

Nay VPBank đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình buộc ông H phải thanh toán cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi theo hợp đồng tín dụng trên (tạm tính đến ngày 05-7-2019) gồm các khoản như sau: Nợ gốc là 66.924.830 đồng, nợ lãi phải trả là 67.752.048 đồng, phạt chậm trả lãi là 7.211.812 đồng, tổng là 141.888.690 đồng (Một trăm bốn mươi mốt triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn, sáu trăm chín mươi đồng). Đề nghị Tòa án tính lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên cho đến ngày ông H thực tế thanh toán hết nợ tại VPBank. VPBank không chấp nhận đề nghị của ông H với nội dung ông H chấp nhận thanh toán cho VPBank 70.000.000 đồng tiền gốc, số tiền 6.400.000 đồng ông đã trả chuyển sang tiền lãi, đề nghị VPBank miễn toàn bộ số tiền lãi còn lại cho ông H kể từ thời điểm ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến nay.

Tại các biên bản lấy lời khai và biên bản hoà giải bị đơn ông Đinh Văn H trình bày: Vào tháng 6-2017(ông không nhớ rõ ngày), ông có ký hợp đồng với Ngân hàng thương mại cổ phần V (VPBank), hình thức hợp đồng là Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử với nội dung vay số tiền 70.000.000 đồng (Bẩy mươi triệu đồng), thời hạn vay là 36 tháng, lãi suất 36%/năm, hình thức giải ngân qua tài khoản giải ngân số 125854796 mở và giải ngân ngày 23-6-2017, kỳ trả nợ là ngày mùng 10 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 10-7-2017 (bao gồm cả gốc và lãi). Sau khi giải ngân, ngân hàng trừ lại khoảng hơn 02 triệu đồng tiền phí bảo hiểm (ông không nhớ rõ bao nhiêu), ông thực rút là 67.900.000 đồng, quá trình thực hiện hợp đồng ông đã thanh toán trả cho VPbank tổng số tiền 6.400.000 đồng gồm tiền gốc và lãi. Sau đó ông không thanh toán cho VPBank bất cứ

khoản tiền nào nữa vì kinh tế gia đình khó khăn. Nay VPBank khởi kiện yêu cầu ông thanh toán các khoản tiền theo hợp đồng tín dụng nêu trên, quan điểm của ông là: sẽ vay mượn để thanh toán trả cho VPBank toàn bộ số tiền nợ gốc là 70.000.000 đồng (trả 1 lần), số tiền 6.400.000 đồng ông đã thanh toán trả cho VPBank thì chuyển thanh tiền lãi, ông đề nghị VPBank miễn cho ông toàn bộ số tiền lãi còn lại từ thời điểm ông không thanh toán trả nợ VPBank cho đến nay.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 464, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàngTMCP V, buộc ông H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc và lãi phát sinh cho VPBank. Ông H còn phải chịu lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên cho đến ngày ông Đinh Văn H thực tế thanh toán hết nợ tại VPBank. Ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện yêu cầu ông Đinh Văn H trả nợ gốc và lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết, đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng; bị đơn ông H có nơi cư trú tại thôn P 3, xã T, huyện H nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện H theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 đối với ông H nhưng ông H vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt ông H theo quy tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Giấy đăng ký vay tiêu dùng cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử, mã quản lý khách hàng LN 1706190082540 - LD 1717400868, Văn bản xác nhận giữa ông Đinh Văn H với VPBank, VPBank chấp thuận cho ông H vay số tiền 70.000.000 đồng. Đây là Hợp đồng tín dụng thể hiện sự tự nguyện, bình đẳng, không bên nào bị lừa dối, ép buộc, tuân thủ theo quy định tại Điều 116, 117 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được xem là hợp đồng hợp pháp. Do đó làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thoả thuận đã cam kết khi ký hợp đồng. Ông H đã ký hợp đồng tín dụng với nội dung vay của VPBank số tiền 70.000.000 đồng từ ngày 23-6-2017, sau khi trừ đi khoản phí bảo hiểm cho khoản vay đã nhận đủ số tiền vay qua tài khoản giải ngân khi giải ngân số 125854796. Quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã thanh toán cho VPbank tổng số tiền 6.484.677 đồng gồm tiền gốc là

3.075.170 đồng, tiền lãi là 3.409.507 đồng (theo bảng kê tính lãi cụ thể của VPBank cung cấp cho Tòa án). Kể từ ngày 10-9-2017 đến nay ông H không thanh toán cho VPBank bất cứ khoản tiền nào nữa. Như vậy ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên VPBank khởi kiện ông Đinh Văn H là hoàn toàn có căn cứ.

Xét về nghĩa vụ trả nợ:

Mục đích của Hợp đồng tín dụng giữa ông H và VPBank là vay tiêu dùng, trong quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án đã ghi lời khai của bà Phạm Thị H là vợ ông H, qua lời khai của bà H thể hiện việc ông H vay của VPBank số tiền 70.000.000 đồng ông H không bàn bạc gì với bà, sau khi vay không sử dụng số tiền trên phục vụ cho mục đích tiêu dùng của gia đình nên bà không có nghĩa vụ trả nợ cho VPBank cùng với ông H, ông H xác nhận sau khi vay số tiền trên của VPBank ông H không mang về phục vụ tiêu dùng cho gia đình. VPBank khởi kiện yêu cầu cá nhân ông Đinh Văn H phải thanh toán trả nợ cho VPBank theo hợp đồng tín dụng ngày 23-6-2017. Vì vậy, bà H không liên quan đến Hợp đồng tín dụng giữa ông H và VPBank.

Tại các biên bản ghi lời khai và tại biên bản hòa giải, ông H thừa nhận có vay của VPBank số tiền 70.000.000 đồng, đã trả được 6.400.000 đồng, từ ngày 10-9-2017, ông H không thanh toán trả cho VPBank số tiền gốc và lãi như đại diện của nguyên đơn trình bầy.

Tại phiên tòa VPBank không chấp nhận đề nghị của ông Đinh Văn H về việc ông H đề nghị chỉ thanh toán khoản tiền gốc còn lại, xin miễn toàn bộ tiền lãi còn lại theo hợp đồng tín dụng trên.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Điều 463 và 466 của Bộ luật dân sự, cần xử buộc ông H phải có nghĩa vụ thanh toán trả cho VPBank số tiền nợ gốc là 66.924.830 đồng. Đây là hợp đồng vay giữa tổ chức tín dụng với cá nhân nên lãi suất được áp dụng theo hợp đồng tín dụng giữa hai bên đã ký kết theo hướng dẫn tại các Điều 7, 8 và Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần chấp nhận yêu cầu này của VPbank buộc ông H phải thanh toán số tiền nợ lãi phải trả tính từ thời điểm VPBank chuyển sang nợ quá hạn theo mức lãi suất nợ quá hạn tạm tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm (ngày 05-7-2019) với số tiền là 67.752.048 đồng; phạt còn phải trả là 7.211.812 đồng, tổng là 141.889.690 đồng ; Buộc ông H phải tiếp tục trả lãi theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên cho đến ngày ông Đinh Văn H thực tế thanh toán hết nợ tại VPBank.

[3] Về án phí: Ông Đinh Văn H là bên vi phạm hợp đồng tín dụng nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 2 Điều 227, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463, 464, 466, 468 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Các Điều 7, 8 và Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019; Căn

cứ điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần V (VPBank) đối với ông Đinh Văn H.

Buộc ông Đinh Văn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền nợ gốc là 66.924.830 đồng, nợ lãi là 67.752.048 đồng, phạt chậm trả lãi là 7.211.812 đồng, tổng là 141.888.690 đồng (Một trăm bốn mươi mốt triệu, tám trăm tám mươi tám nghìn, sáu trăm chín mươi đồng).

Tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số LN 1706190082540 -LD 1717400868) ngày 23-6-2017 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với ông Đinh Văn H đến ngày ông H thực tế thanh toán hết nợ tại VPBank.

2. Về án phí: Ông Đinh Văn H phải chịu 7.094.434 đồng (Bẩy triệu không trăm chín mươi tư nghìn, bốn trăm ba mươi tư đồng chẵn) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền 2.459.000 đồng (Hai triệu bốn trăm năm mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005382 ngày 21-02-2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện H,
- Các đương sự,
- Chi cục THADS huyện H,
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Nguyễn Bích Thủy